**NÓI VỚI CON**

**(Y Phưong)**

**A, Kiến thức cần nhớ**

***1. Tác giả:***

-Y Phương tên khai sinh là Hứa Vĩnh Sước, dân tộc Tày, sinh năm 1948, quê ở huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Y Phương ra nhập ngũ ngăm 1968, phục vụ trong quân đội đến năm 1981, chuyển công tác về Sở văn hoá Thông tin Cao Bằng. TỪ năm 1993, ông được bầu là Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật Cao Bằng. Thơ Y Phương thể hiện tâm hồn chân thật, mạch mẽ và trong sáng, cách tư duy hình ảnh của con người miền núi.

***2.Tác phẩm:***

***-*** Bài thơ “Nói với con” rất tiêu biểu cho hồn thơ Y Phương: yêu quê hương, làng bản, tự hào và gắn bó với dân tộc mình.

- Mượn lời nói với con, nhà thơ gợi về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người, gợi về sức sống mạnh mẽ, bền bỉ của quê hương mình.

***- Bố cục:***

+ Đoạn 1: ( từ đầu đến “ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”): Con lớn lên trong tình yêu thương, sự nâng đỡ của cha mẹ, trong cuộc sống lao động nên thơ của quê hương.

+ Đoạn 2: (phần còn lại): Lòng tự hào với sức sống mạnh mẽ, bền bỉ, với truyền thống cao đẹp của quê hương và niềm mong ước con hãy kế tục xứng đáng truyền thống ấy.

=> với bố cục này, bài thơ đi từ tình cảm gia đình mà mở rộng ra tình cảm quê hương, từ những kỉ niệm gần gũi mà nâng lên thành lẽ sống. Bài thơ đã vượt ra khỏi phạm vi gia đình để mang một ý nghĩa khái quát: Nói với con nhưng cũng là để nói với mọi người về một tư thế, một cách sống.

**3. Gợi ý phân tích bài thơ:**

a. Mở đầu bài thơ, bằng những lời tâm tình với con, Y Phương đã gợi về ***cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người.***

***Cội nguồn của hạnh phúc con người chính là gia đình và quê hương -*** cái nôi êm để từ đó con lớn lên, trưởng thành với những nét đẹp trong tình cảm, tâm hồn.Phải chăng đó là điều đầu tiên người cha muốn nói với đứa con của mình.

-Ngay từ bốn câu thơ đầu tiên người cha đã gợi ra một hình ảnh đầm ấm của gia đình qua cách nói thật lạ:

Chân phải/ bước tới cha

Chân trái/ bước tới mẹ

Một bước / chạm tiếng nói

Hai bước / tới tiếng cười.

Nhịp thơ 2/ 3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được láy lại, tạo ra một âm điệu tươi vui, quấn quýt: *chân phải - chân trái* , rồi *một bước - hai bước* , rồi lại “*tiếng nói - tiếng cười*”…. Ta rất dễ hình dung một hình ảnh cụ thể thường gặp trong đời sống: đứa con đang tập đi, cha mẹ vây quanh mừng vui, hân hoan theo mỗi bước chân con. Từng bước đi, từng tiếng nói, tiếng cười của con đều được cha mẹ chăm chút, nâng niu, đón nhận. Cả ngôi nhà như rung lên trong “tiếng nói, tiếng cười” củ cha, của mẹ. Tuy nhiên, đằng sau lời nói cụ thể đó, tác giả muốn khái quát một điều lớn hơn: con sinh ra trong hạnh phúc (cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới. Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời) và lớn lên bằng tình yêu thương, trong sự nâng đón, vỗ về, mong chờ của cha mẹ. Những hình ảnh ấm êm với cha và mẹ, những âm thanh sống động, vui tươi với tiếng nói tiếng cười là những biểu hiện của một không khí gia đình đầm ấm, quấn quýt, hạnh phúc tràn đầy. Hình ảnh ấm lòng này muôn thuở vẫn là khát vọng hạnh phúc của con người. Đó sẽ là hành trang quý báu đối với cuộc đời, tâm hồn con.

- Bên cạnh tình cảm gia đình thắm thiết, hạnh phúc, quê hương thơ mộng nghĩa tình và cuộc sống lao động trên quê hương cũng giúp con trưởng thành, giúp tâm hồn con được bồi đắp thêm lên.

+ Ở khổ thơ tiếp theo này, tác giả đã sử dụng những cách nói, những hình ảnh của người miền núi - nơi sinh dưỡng của chính mình - để nói những điều chân thực về quê hương rừng núi:

“*Người đồng mình yêu lắm con ơi!*

*Đan lờ cài nan hoa*

*Vách nhà ken câu hát*.”

+ Y Phương có cách gọi rất độc đáo về những con người quê hương: “người đồng mình”, một cách gọi rất gần gũi và thân thương. Cách gọi ấy gắn liền với lời đối thoại tha thiết “con ơi”.

+ Người cha đã có cách lí giải rất cụ thể của người dân tộc khiến người con có thể hiểu được: Người đồng mình đáng yêu như thế nào. Họ sống rất đẹp. Cuộc sống lao động cần cù và tươi vui của “người đồng mình” - người bản mình- người buôn làng mình được gợi lên qua các hình ảnh đẹp, đậm sắc màu dân tộc. Họ làm một cách nghệ thuật từ cá dụng cụ lao động để bắt cá thường ngày : “đan lờ cài nan hoa”. Trong căn nhà của họ, lúc nào cũng vang lên tiếng hát: “vách nhà ken câu hát”. Những động từ “đan, ken, cài” rất gợi cảm bên cạnh giúp cho người đọc hình dung được những công việc cụ thể của con người trên quê hương còn gợi ra tính chất gắn bó, hoà quyện, quấn quýt của con người và của quê hương, xứ sở.

+ Cuộc sống lao động ấy, sinh hoạt gia đình đầy niềm vui ấy được đặt trong cả một quê hương giàu đẹp, nghĩa tình. Quê hương của “người đồng mình” với hình ảnh rừng, một hình ảnh gắn liền với cảnh quan miền núi:

“*Rừng cho hoa*

*Con đường cho những tấm lòng”.*

Nếu như hình dung về một vùng núi cụ thể, chắc hẳn mỗi người có thể gắn nó với những hình ảnh khác cách nói của Y Phương: là thác lũ, là bạt ngàn cây hay rộn rã tiếng chim thú hoặc cả những âm thanh “gió gào ngàn, giọng nguồn thét núi”, những bí mật của rừng thiêng….. Nhưng Y Phương chỉ chọn một hình ảnh thôi, hình ảnh “hoa” để nói về cảnh quan của rừng. Nhưng hình ảnh ấy có sức gợi rấ lớn, gợi về những gì đẹp đẽ và tinh tuý nhất. Hoa trong “NÓi với con” có thể là hoa thực - như một đặc điểm của rừng - và khi đặt trong mạch của bài thơ, hình ảnh này là một tín hiệu thẩm mĩ góp phần diễn đạt điều tác giả đang muốn khái quát: chính những gì đẹp đẽ của quê hương đã hun đúc nên tâm hồn cao đẹp của con người ở đó. Quê hương còn hiện diện trong những gì gần gũi, thân thương với con. Đó cũng chính là một nguồn mạch yêu thương vẫn tha thiết chảy trong tâm hồn mỗi người, bởi “con đường cho những tấm lòng”. Điệp từ “cho” mang nặng nghĩa tình. Thiên nhiên đã che chở, nuôi dưỡng, bồi đắp tâm hồn cũng như lối sống của con người.

=>Bằng cách nhân hoá “rừng” và “con đường” qua điệp từ “cho”, người đọc có thể nhận ra lối sống tình nghĩa của “người đồng mình” Quê hương ấy chính là cái nôi để đưa con vào cuộc sống êm đềm.

***b. Lòng tự hào về vẻ đẹp của “người đồng mình” và mong ước của người cha.***

- Người đồng mình không chỉ “yêu lắm” với những hình ảnh đẹp đẽ, giản dị gợi nhắc cội nguồn sinh dưỡng tâm hồn, tình cảm, lối sống cho con người mà còn với những đức tính cao đẹp, đáng tự hào. Trong cái ngọt ngào kỉ niệm gia đình và quê hương, người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất cao đẹp của con người quê hương.

+ Tổ hợp từ “người đồng mình” được lặp lại ba lần đã gây ấn tượng không phai mờ về con người quê hương. Lời gọi con thật tha thiết, lời nhắn nhủ thật chân thành: *“Người đồng mình thương lắm con ơi*!”

Đoạn thơ bắt đầu bằng cảm xúc “thương lắm con ơi”, đó là tình cảm yêu thương, yêu thương một cách xót xa. Người cha đã lần lượt ngợi ca những phẩm chất dễ thương của “người đồng mình”với cách nói vừa rất cụ thể của người dân miền núi: “*Cao đo nỗi buồn. Xa nuôi chí lớn*” vừa mang sức khái quát. Lấy sự từng trả (buồn) để đo chiều cao, lấy chí lớn để đánh giá độ xa.

+ Những hình ảnh cụ thể của thiên nhiên như : “sông, suối, thác, ghềnh” đã được người cha dùng với tính chất biểu trưng cho khó khăn, gian khổ vá sức mạnh vượt khó khăn gian khổ của những con người của quê hương.

+ Người đồng mình không sợ gian khổ, nghèo đói. Sự chấp nhận gian khổ ấy thể hiện trong điệp ngữ “*không chê”, “không lo*” và cách nói tha thiết: “*vẫn muốn*”. Và ông đã tự ví “người đồng mình”mạnh mẽ, hồn nhiên như sông như suối qua các hình ảnh cụ thể “*đá, thung, những thác những ghềnh* …, dù có lên thác, xuống ghềnh vẫn không nhụt chí khí. Cặp từ trái nghĩa “*lên, xuống*” đã làm mạnh thêm sự diễn đạt này. Dù quê hương vất vả, nhọc nhằn, dù “người đồng mình” có thể có nỗi đau buồn rất lớn nhưng những người con của quê hương không bao giờ quay lưng lại với nơi mình đã từng chôn rau, cắt rốn, cha mẹ đã từng cáy xới vun trồng. Và phải chăng chính cuộc sống nhọc nhằn đầy nỗi khổ đau ấy lại khiến cho “chí lớn” thêm lên, thêm mãnh liệt?

- Gửi trong những lời tự hào không dấu giếm đó, người cha ước mong, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình có nghĩa, thuỷ chung với quê hương đồng thời muốn con biết yêu quý, tự hào với truyền thống của quê hương.

- Phẩm chất của con người quê hương còn được người cha ca ngợi qua cách nói đối lập tương phản giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong nhưng rất đúng với người miền núi:

“ *Người đồng mình thô sơ đa thịt.*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé được đâu con*”

+ Đó là những con người sống giản dị mà mạnh mẽ, hồn nhiên mà mộc mạc. Người miền núi tuy có thể mộc mạc, thô sơ da thịt, có thể không biết nói khéo, không biết nói hay… nhung ý nghĩ của họ, phẩm chất của họ thì thật là cao đẹp. Chính cái hồn nhiên mộc mạc ấy lại chứa đựng sức sống mạnh mẽ của dân tộc ; giầu chí khí, niềm tin, không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí và đặc biệt là khát vọng xây dựng quê hương. Ý chí và mong ước ấy được cô đúc trong hai câu thơ vừa có hình ảnh cụ thể lại vừa hàm chứa ý nghĩa sâu sắc:

 *Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục.*

+ Việc “ đục đá” là khó, là đòi hỏi nghị lực, nhưng người quê hương ta đã làm,vẫn làm dể làm rạng rỡ quê hương. Chính những đức tính tốt đẹp cùng với sự lao động cần cù, nhẫn nại hàng ngày đã tạo nên sức mạnh để làm nên quê hương với truyền thống với phong tục tập quán tốt đẹp. Người cha đã tâm sự với con về tất cả những gì tốt đẹp nhất của người quê hương, nơi con đang sinh sống, cái nôi đang nuôi con khôn lớn, trưởng thành.

\* Nói với con là lời thủ thỉ tâm tình của người cha với con về quê hương, 1 quê hương nhọc nhằn vất vả đã nuôi dưỡng chí lớn cho những đứa con. Quê hương với sức sống giản dị mà mãnh liệt, hồn nhiên mà mạnh mẽ. Tất cả được thể hiện qua thể thơ tự do với những từ ngữ, hình ảnh mộc mạc, cụ thể nhưng lại có sức khái quát sâu sắc.Gửi trong những lời tự hào không dấu giếm đó, người cha ước mong, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình có nghĩa, thuỷ chung với quê hương đồng thời muốn con biết yêu quý, tự hào với truyền thống của quê hương.

- Không chỉ gửi mong ước của mình đầy tự hào, kết thúc bài thơ, người cha còn bộc lộ trực tiếp niềm mong ước này trong lời thủ thỉ dặn dò con thiết tha, chân tình, trìu mến trong tiếng gọi “con ơi!” và lời nhắn nhủ “nghe con”. Song cái điều người cha nói với con thì thật là ngắn gọn, hàm súc mà sâu sắc, đồng thời lại có chút nghiêm nghị của mệnh lệnh trái tim:

*“Con ơi tuy thô sơ da thịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ bé được*

*Nghe con.*

Câu thơ ngắn lại như khắc sâu, có câu chỉ có hai tiếng. Điều mà người cha muốn khuyên con qua cách nhắc lại một phẩm chất của người đồng mình đã nêu ở trên: nghĩa là phải sống cho cao đẹp. Trong những lời thơ cuối cùng ấy, người cha dặn dò con cần tự tin mà vững bước trên đường đời, tiếp nối những truyền thống tốt đẹp của “người đồng mình”.Con sống được như thế chính là con phát huy được truyền thống tốt đẹp của cha ông, của quê hương yêu dấu.

**B. Luyện tập.**

***Câu 1: Nêu cảm nhận về những câu thơ mở đầu bài: “Nói với con”của Y Phương:***

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ.

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước chạm tiếng cười.

**Gợi ý:** Em có thể nêu các ý sau về những câu thơ mở đầu bài “Nói với con” (Y Phương)

- Bằng các hình ảnh thật cụ thể, Y Phương đã tạo nên hình ảnh một mái ấm gia đình rất hạnh phúc, đầm ấm và quấn quýt.

+ Người con được nuôi dưỡng chở che trong vòng tay ấm áp của cha mẹ.

+ Con được lớn lên từng ngày trong tình yêu thương, trong sự nâng đón và mong chờ của cha mẹ.

+ Từng bước đi, từng tiếng nói, tiếng cười của con đều được cha mẹ chăm chút, vui mừng, đón nhận.

- Lời thơ rất đặc biệt: nói bằng hình ảnh, cách hình dung cụ thể để diễn tả ý trừu tượng của người miền Núi khiến câu thơ mộc mạc mà gợi cảm khiến cho tình cha con thêm chân thành, thấm thía. Nhịp thơ 2/3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được láy lại, tạo ra âm điệu tươi vui, quấn quýt: chân phải, chân trái rồi một bước, hai bước rồi lại tiếng nói, tiếng cười….tạo nên không khí gia đình đầm ấm mà đứa con đang lớn lên từng ngày trong tình yêu thưoơg, chăm sóc và mong chờ của cha mẹ.

- Cha nói với con lời đầu tiên đó để nhắc nhở con về tình cảm gia đình ruột thịt, về cội nguồn của mỗi người.

***Câu 2: Cha muốn nói với con điều gì trong những dòng thơ sau:***

Đan lờ cài nan hoa.

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.

**Gợi ý:**

- Con được trưởng thành trong cuộc sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương.

+ Cuộc sống lao động cần cù và tươi vui của “người đồng mình” được nhà thơ gợi lên qua các hình ảnh đẹp: “Đan lờ cài nan hoa. Vách nhà ken câu hát”. Các động từ “cài, ken” được dùng rất gợi cảm vừa miêu tả cụ thể công việc lao động của người miền núi, vừa nói lên sự gắn bó, quấn quýt.

+ Rừng núi quê hương thật thơ mộng và nghĩa tình. “Rừng cho hoa” là cho cái đẹp, một chữ “hoa” đủ nói lên vẻ thơ mộng của rừng núi quê hương. “Con đường cho những tấm lòng” là cho nghĩa tình, tâm hồn và lối sống. Rừng núi đâu chỉ là thiên nhiên, cây, đá mà còn là tình người, là những tấm lòng yêu thương gắn bó bên nhau.

***Câu 3: Nhà thơ Y Phương muốn nói với con điều gì trong những dòng thơ sau***:

*Người đồng mình thương lắm con ơi*

*….. không lo cực nhọc”*

**Gợi ý:**

- Trong cái ngọt ngào kỉ niệm gia đình và quê hương, người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất cao đẹp của con người quê hương qua cách nói rất khác lạ mà cũng rất hay: “Người đồng mình thương lắm con ơi…. không lo cực nhọc”

+ Tổ hợp từ “người đồng mình” được lặp lại ba lần đã gây ấn tượng không phai mờ về con người quê hương. Lời gọi con thật tha thiết, lời nhắn nhủ thật chân thành: *“Người đồng mình thương lắm con ơi*!”

+ Đoạn thơ bắt đầu bằng cảm xúc “thương lắm con ơi”, đó là tình cảm yêu thương, yêu thương một cách xót xa. Người cha đã lần lượt ngợi ca những phẩm chất dễ thương của “người đồng mình”với cách nói vừa rất cụ thể của người dân miền núi: “*Cao đo nỗi buồn. Xa nuôi chí lớn*” vừa mang sức khái quát. Lấy sự từng trải để đo chiều cao, lấy chí lớn để đánh giá độ xa.

+ Những hình ảnh cụ thể của thiên nhiên như : “sông, suối, thác, ghềnh” đã được người cha dùng với tính chất biểu trưng cho khó khăn, gian khổ vá sức mạnh vượt khó khăn gian khổ của những con người của quê hương.

 + Người đồng mình không sợ gian khổ, nghèo đói. Sự chấp nhận gian khổ ấy thể hiện trong điệp ngữ “*không chê”, “không lo*” và cách nói tha thiết: “*vẫn muốn*”. Và ông đã tự ví “người đồng mình”mạnh mẽ, hồn nhiên như sông như suối qua các hình ảnh cụ thể “*đá, thung, những thác những ghềnh* …, dù có lên thác, xuống ghềnh vẫn không nhụt chí khí. Cặp từ trái nghĩa “*lên, xuống*” đã làm mạnh thêm sự diễn đạt này. Dù quê hương vất vả, nhọc nhằn, dù “người đồng mình” có thể có nỗi đau buồn rất lớn nhưng những người con của quê hương không bao giờ quay lưng lại với nơi mình đã từng chôn rau, cắt rốn, cha mẹ đã từng cáy xới vun trồng. Và phải chăng chính cuộc sống nhọc nhằn đầy nỗi khổ đau ấy lại khiến cho “chí lớn” thêm lên, thêm mãnh liệt?

- Gửi trong những lời tự hào không dấu giếm đó, người cha ước mong, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình có nghĩa, thuỷ chung với quê hương đồng thời muốn con biết yêu quý, tự hào với truyền thống của quê hương.

**Câu 4:** Viết đoạn văn ngắn có dùng lời dẫn trực tiếp để nêu suy nghĩ của em về những điều người cha nói với con trong các câu thơ sau:

"Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé được đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làm phong tục.

**Gợi ý**:

- Người cha đã ca ngợi đức tính cao đẹp của người đồng mình bằng những hình ảnh đầy ấn tượng

+ Đó là “người đồng mình thô sơ da thịt”, những con người chân chất, khoẻ khoắn, họ mộc mạc mà không nhỏ bé về tâm hồn, ý chí. Họ tự chủ trong cuộc sống, giàu bản lĩnh, đầy niềm tin.

+ Đó là những con người tự đục đá kê cao quê hương, lao động cần cù không lùi bước trước khó khăn. Tất cả những điều đó đã khiến họ giữ vững bản sắc văn hoá của dân tộc.

+ Họ yêu quê hương, lấy quê hương làm chỗ dựa tâm hồn

- Nói với con về những điều đó, người cha mong con biết tự hào về truyền thống của quê hương, tự hào về dân tộc để tự tin trong cuộc sống.

***Tập làm văn: Phân tích tình cảm cha con trong bài thơ : “Nói với con”***

**A. Mở bài**:

Tình cảm gia đình, tình yêu đối với quê hương xứ sở là những tình cảm nguyên sơ nhưng cũng thiêng liêng nhất của con người Việt Nam. Lòng yêu thương con cái, ước mong thế hệ sau nối tiếp xứng đáng truyền thống của tổ tiên, dân tộc, quê hương là sự thể hiện cụ thể của tình cảm cao đẹp đó. Nhiều nhà thơ đã giãi bày những sắc thái tình cảm ấy lên trang giấy. Chúng ta bắt gặp trong bài thơ “nói với con” của tác giả Y Phương một cách diễn đạt mộc mạc, chân chất của người miền núi những lời tâm tình thiết tha, những lời dặn dò ân cần, chia sẻ của người cha đối với con lòng tự hào về con người và quê hương yêu dấu của mình.

**B. Thân bài:**

**Luận điểm 1:**  Mở đầu bài thơ, bằng những lời tâm tình với con, Y Phương đã gợi về ***cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người.***

a. Mở đầu bài thơ, bằng những lời tâm tình với con, Y Phương đã gợi về ***cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người.***

***Cội nguồn của hạnh phúc con người chính là gia đình và quê hương -*** cái nôi êm để từ đó con lớn lên, trưởng thành với những nét đẹp trong tình cảm, tâm hồn.Phải chăng đó là điều đầu tiên người cha muốn nói với đứa con của mình.

-Ngay từ bốn câu thơ đầu tiên người cha đã gợi ra một hình ảnh đầm ấm của gia đình qua cách nói thật lạ:

Chân phải/ bước tới cha

Chân trái/ bước tới mẹ

Một bước / chạm tiếng nói

Hai bước / tới tiếng cười.

Nhịp thơ 2/ 3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được láy lại, tạo ra một âm điệu tươi vui, quấn quýt: *chân phải - chân trái* , rồi *một bước - hai bước* , rồi lại “*tiếng nói - tiếng cười*”…. Ta rất dễ hình dung một hình ảnh cụ thể thường gặp trong đời sống: đứa con đang tập đi, cha mẹ vây quanh mừng vui, hân hoan theo mỗi bước chân con. Từng bước đi, từng tiếng nói, tiếng cười của con đều được cha mẹ chăm chút, nâng niu, đón nhận. Cả ngôi nhà như rung lên trong “tiếng nói, tiếng cười” củ cha, của mẹ. Tuy nhiên, đằng sau lời nói cụ thể đó, tác giả muốn khái quát một điều lớn hơn: con sinh ra trong hạnh phúc (cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới. Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời) và lớn lên bằng tình yêu thương, trong sự nâng đón, vỗ về, mong chờ của cha mẹ. Những hình ảnh ấm êm với cha và mẹ, những âm thanh sống động, vui tươi với tiếng nói tiếng cười là những biểu hiện của một không khí gia đình đầm ấm, quấn quýt, hạnh phúc tràn đầy. Hình ảnh ấm lòng này muôn thuở vẫn là khát vọng hạnh phúc của con người. Đó sẽ là hành trang quý báu đối với cuộc đời, tâm hồn con.

- Bên cạnh tình cảm gia đình thắm thiết, hạnh phúc, quê hương thơ mộng nghĩa tình và cuộc sống lao động trên quê hương cũng giúp con trưởng thành, giúp tâm hồn con được bồi đắp thêm lên.

+ Ở khổ thơ tiếp theo này, tác giả đã sử dụng những cách nói, những hình ảnh của người miền núi - nơi sinh dưỡng của chính mình - để nói những điều chân thực về quê hương rừng núi:

“*Người đồng mình yêu lắm con ơi!*

*Đan lờ cài nan hoa*

*Vách nhà ken câu hát*.”

+ Y Phương có cách gọi rất độc đáo về những con người quê hương: “người đồng mình”, một cách gọi rất gần gũi và thân thương. Cách gọi ấy gắn liền với lời đối thoại tha thiết “con ơi”.

+ Người cha đã có cách lí giải rất cụ thể của người dân tộc khiến người con có thể hiểu được: Người đồng mình đáng yêu như thế nào. Họ sống rất đẹp. Cuộc sống lao động cần cù và tươi vui của “người đồng mình” - người bản mình- người buôn làng mình được gợi lên qua các hình ảnh đẹp, đậm sắc màu dân tộc. Họ làm một cách nghệ thuật từ cá dụng cụ lao động để bắt cá thường ngày : “đan lờ cài nan hoa”. Trong căn nhà của họ, lúc nào cũng vang lên tiếng hát: “vách nhà ken câu hát”. Những động từ “đan, ken, cài” rất gợi cảm bên cạnh giúp cho người đọc hình dung được những công việc cụ thể của con người trên quê hương còn gợi ra tính chất gắn bó, hoà quyện, quấn quýt của con người và của quê hương, xứ sở.

+ Cuộc sống lao động ấy, sinh hoạt gia đình đầy niềm vui ấy được đặt trong cả một quê hương giàu đẹp, nghĩa tình. Quê hương của “người đồng mình” với hình ảnh rừng, một hình ảnh gắn liền với cảnh quan miền núi:

“*Rừng cho hoa*

*Con đường cho những tấm lòng”.*

Nếu như hình dung về một vùng núi cụ thể, chắc hẳn mỗi người có thể gắn nó với những hình ảnh khác cách nói của Y Phương: là thác lũ, là bạt ngàn cây hay rộn rã tiếng chim thú hoặc cả những âm thanh “gió gào ngàn, giọng nguồn thét núi”, những bí mật của rừng thiêng….. Nhưng Y Phương chỉ chọn một hình ảnh thôi, hình ảnh “hoa” để nói về cảnh quan của rừng. Nhưng hình ảnh ấy có sức gợi rấ lớn, gợi về những gì đẹp đẽ và tinh tuý nhất. Hoa trong “NÓi với con” có thể là hoa thực - như một đặc điểm của rừng - và khi đặt trong mạch của bài thơ, hình ảnh này là một tín hiệu thẩm mĩ góp phần diễn đạt điều tác giả đang muốn khái quát: chính những gì đẹp đẽ của quê hương đã hun đúc nên tâm hồn cao đẹp của con người ở đó. Quê hương còn hiện diện trong những gì gần gũi, thân thương với con. Đó cũng chính là một nguồn mạch yêu thương vẫn tha thiết chảy trong tâm hồn mỗi người, bởi “con đường cho những tấm lòng”. Điệp từ “cho” mang nặng nghĩa tình. Thiên nhiên đã che chở, nuôi dưỡng, bồi đắp tâm hồn cũng như lối sống của con người.

=>Bằng cách nhân hoá “rừng” và “con đường” qua điệp từ “cho”, người đọc có thể nhận ra lối sống tình nghĩa của “người đồng mình” Quê hương ấy chính là cái nôi để đưa con vào cuộc sống êm đềm.

***Luận điểm 2: Lòng tự hào về vẻ đẹp của “người đồng mình” và mong ước của người cha.***

- Người đồng mình không chỉ “yêu lắm” với những hình ảnh đẹp đẽ, giản dị gợi nhắc cội nguồn sinh dưỡng tâm hồn, tình cảm, lối sống cho con người mà còn với những đức tính cao đẹp, đáng tự hào. Trong cái ngọt ngào kỉ niệm gia đình và quê hương, người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất cao đẹp của con người quê hương.

+ Tổ hợp từ “người đồng mình” được lặp lại ba lần đã gây ấn tượng không phai mờ về con người quê hương. Lời gọi con thật tha thiết, lời nhắn nhủ thật chân thành: *“Người đồng mình thương lắm con ơi*!”

Đoạn thơ bắt đầu bằng cảm xúc “thương lắm con ơi”, đó là tình cảm yêu thương, yêu thương một cách xót xa. Người cha đã lần lượt ngợi ca những phẩm chất dễ thương của “người đồng mình”với cách nói vừa rất cụ thể của người dân miền núi: “*Cao đo nỗi buồn. Xa nuôi chí lớn*” vừa mang sức khái quát. Lấy sự từng trả (buồn) để đo chiều cao, lấy chí lớn để đánh giá độ xa.

+ Những hình ảnh cụ thể của thiên nhiên như : “sông, suối, thác, ghềnh” đã được người cha dùng với tính chất biểu trưng cho khó khăn, gian khổ vá sức mạnh vượt khó khăn gian khổ của những con người của quê hương.

+ Người đồng mình không sợ gian khổ, nghèo đói. Sự chấp nhận gian khổ ấy thể hiện trong điệp ngữ “*không chê”, “không lo*” và cách nói tha thiết: “*vẫn muốn*”. Và ông đã tự ví “người đồng mình”mạnh mẽ, hồn nhiên như sông như suối qua các hình ảnh cụ thể “*đá, thung, những thác những ghềnh* …, dù có lên thác, xuống ghềnh vẫn không nhụt chí khí. Cặp từ trái nghĩa “*lên, xuống*” đã làm mạnh thêm sự diễn đạt này. Dù quê hương vất vả, nhọc nhằn, dù “người đồng mình” có thể có nỗi đau buồn rất lớn nhưng những người con của quê hương không bao giờ quay lưng lại với nơi mình đã từng chôn rau, cắt rốn, cha mẹ đã từng cáy xới vun trồng. Và phải chăng chính cuộc sống nhọc nhằn đầy nỗi khổ đau ấy lại khiến cho “chí lớn” thêm lên, thêm mãnh liệt?

- Gửi trong những lời tự hào không dấu giếm đó, người cha ước mong, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình có nghĩa, thuỷ chung với quê hương đồng thời muốn con biết yêu quý, tự hào với truyền thống của quê hương.

- Phẩm chất của con người quê hương còn được người cha ca ngợi qua cách nói đối lập tương phản giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong nhưng rất đúng với người miền núi:

“ *Người đồng mình thô sơ đa thịt.*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé được đâu con*”

+ Đó là những con người sống giản dị mà mạnh mẽ, hồn nhiên mà mộc mạc. Người miền núi tuy có thể mộc mạc, thô sơ da thịt, có thể không biết nói khéo, không biết nói hay… nhung ý nghĩ của họ, phẩm chất của họ thì thật là cao đẹp. Chính cái hồn nhiên mộc mạc ấy lại chứa đựng sức sống mạnh mẽ của dân tộc ; giầu chí khí, niềm tin, không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí và đặc biệt là khát vọng xây dựng quê hương. Ý chí và mong ước ấy được cô đúc trong hai câu thơ vừa có hình ảnh cụ thể lại vừa hàm chứa ý nghĩa sâu sắc:

 *Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục.*

+ Việc “ đục đá” là khó, là đòi hỏi nghị lực, nhưng người quê hương ta đã làm,vẫn làm dể làm rạng rỡ quê hương. Chính những đức tính tốt đẹp cùng với sự lao động cần cù, nhẫn nại hàng ngày đã tạo nên sức mạnh để làm nên quê hương với truyền thống với phong tục tập quán tốt đẹp. Người cha đã tâm sự với con về tất cả những gì tốt đẹp nhất của người quê hương, nơi con đang sinh sống, cái nôi đang nuôi con khôn lớn, trưởng thành.

\* Nói với con là lời thủ thỉ tâm tình của người cha với con về quê hương, 1 quê hương nhọc nhằn vất vả đã nuôi dưỡng chí lớn cho những đứa con. Quê hương với sức sống giản dị mà mãnh liệt, hồn nhiên mà mạnh mẽ. Tất cả được thể hiện qua thể thơ tự do với những từ ngữ, hình ảnh mộc mạc, cụ thể nhưng lại có sức khái quát sâu sắc.Gửi trong những lời tự hào không dấu giếm đó, người cha ước mong, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình có nghĩa, thuỷ chung với quê hương đồng thời muốn con biết yêu quý, tự hào với truyền thống của quê hương.

- Không chỉ gửi mong ước của mình đầy tự hào, kết thúc bài thơ, người cha còn bộc lộ trực tiếp niềm mong ước này trong lời thủ thỉ dặn dò con thiết tha, chân tình, trìu mến trong tiếng gọi “con ơi!” và lời nhắn nhủ “nghe con”. Song cái điều người cha nói với con thì thật là ngắn gọn, hàm súc mà sâu sắc, đồng thời lại có chút nghiêm nghị của mệnh lệnh trái tim:

*“Con ơi tuy thô sơ da thịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ bé được*

*Nghe con.*

Câu thơ ngắn lại như khắc sâu, có câu chỉ có hai tiếng. Điều mà người cha muốn khuyên con qua cách nhắc lại một phẩm chất của người đồng mình đã nêu ở trên: nghĩa là phải sống cho cao đẹp. Trong những lời thơ cuối cùng ấy, người cha dặn dò con cần tự tin mà vững bước trên đường đời, tiếp nối những truyền thống tốt đẹp của “người đồng mình”.Con sống được như thế chính là con phát huy được truyền thống tốt đẹp của cha ông, của quê hương yêu dấu.

**C. Kết luận**:

Bài thơ “Nói với con” của Y Phương giúp chúng ta cảm nhận vẻ đẹp của một áng thơ về tình cha con cao quý, xúc động, góp thêm một tiếng nói yêu thương của cha mẹ đối với con cái cũng như những kì vọng lớn lao, mong muốn thế hệ sau sẽ kế tục, phát triển những truyền thống quý báu của quê hương. Bằng cách diễn đạt mộc mạc, thô sơ, bằng những hình ảnh cụ thể mà giàu sức khái quát bài thơ đã thể hiện một cách độc đáo mà cũng thật thấm thía về tình cảm thiết tha sâu sắc nhất của con người : tình cảm gia đình và tình yêu quê hương xứ sở. Trong lòng ta như ngân lên câu hát: “Ba sẽ là cánh chim. Cho con bay thật xa…. Ba sẽ là lá chắn. Che chở suốt đời con

***1. Mở bài:***

- Y Phương là nhà thơ trưởng thành trong kháng chiến chống Mĩ. Thơ ông thể hiện một tâm hồn chân thật, mạnh mẽ và trong sáng, cách tư duy giàu hình ảnh của người miền núi. Bài thơ *Nói với con* sáng tác năm 1980, in trong tập *“Thơ Việt Nam 1945 – 1985”*.

- Bằng giọng điệu tâm tình, tha thiết, *“Nói với con”* là lời tâm sự của cha với con về tình cảm gia đình ấm cúng, về truyền thống tốt đẹp của quê hương và ước mong thế hệ sau kế tục xứng đáng những truyền thống đó của dân tộc.

***2. Thân bài***

***\*Khái quát****:*

*-* Tình yêu thương con cái, ước mong thế hệ sau tiếp nối và phát huy xứng đáng truyền thống tốt đẹp của quê hương vốn là tình cảm cao đẹp, thiêng liêng của con người Việt Nam. Tình cảm ấy đã đi vào thơ ca và trở thành nguồn cảm hứng vô tận từ bao đời nay. Bài thơ *“Nói với con”* của Y Phương cũng nằm trong mạch nguồn cảm hứng phổ biến ấy nhưng tác giả lại có một cách nói xúc động của riêng mình.

- Mượn hình thức tâm tình dặn dò con, bài thơ đã đi từ tình cảm gia đình, mở rộng ra tình cảm quê hương; từ những kỉ niệm gần gũi tha thiết nâng lên thành lẽ sống; cảm xúc, chủ đề của bài thơ được bộc lộ, dẫn dắt một cách tự nhiên, mang tầm khái quát thấm thía, đầy tin cậy.

***1. Đoạn 1: Mượn lời nói với con, tác giả gợi về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người, đó chính là tình cảm gia đình, tình yêu quê hương tha thiết***

*\*Bài thơ mở đầu bằng những lời tâm tình tha thiết của người cha khi gợi về cội nguồn sinh dưỡng để cho con lớn khôn.*

- Đầu tiên ta bắt gặp hình ảnh đứa con được lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ, sự nâng đỡ của gia đình:

 *“Chân phải bước tới cha*

 *Chân trái bước tới mẹ*

 *Một bước chạm tiếng nói*

 *Hai bước tới tiếng cười”*

- Bốn câu thơ đầu như một bộ tứ bình xinh xắn về một gia đình hạnh phúc:

+ Hiện lên trên bức tranh ấy là hình ảnh đứa trẻ thật đáng yêu và không khí gia đình đầm ấm, thân thương;

+ Với nhịp thơ 2/3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được láy lại, tạo ra một âm điệu vui tươi, quấn quýt;

+ Phép liệt kê *“chân trái, chân phải, một bước, hai bước, tiếng nói, tiếng cười”* kết hợp với các động từ *“bước, chạm, tới”,* tác giả đã gợi ra những năm tháng ấu thơ của đứa trẻ, gợi ra hình ảnh một em bé đang chập chững tập đi, đang bi bô tập nói, lúc xà vào lòng mẹ, lúc níu lấy tay cha.

- Những hình ảnh *“Một bước chạm tiếng nói. Hai bước tới tiếng cười”* là những hình ảnh gợi ra niềm vui, niềm hạnh phúc của gia đình khi dìu dắt những bước đi đầu tiên của con. Mỗi tiếng nói, tiếng cười của con đều là niềm vui, niềm hạnh phúc lớn nhất của cha mẹ. Ta có thể hình dung khuôn mặt tràn ngập tình yêu thương, ánh mắt long lanh rạng rỡ cùng vòng tay dang rộng của cha mẹ đang đón đứa con vào lòng.

- Từng câu từng chữ đều toát lên niềm tự hào dâng trào. Cả ngôi nhà tràn ngập tiếng nói, tiếng cười, tràn ngập tình thương của cha mẹ. Và từ đó con lớn khôn từng ngày.

- Tình cảm của cha mẹ với con cái là tình cảm sâu kín, là mối dây ràng buộc, gắn kết gia đình bền chặt, được hình thành từ những giây phút bình dị đáng nhớ ấy. Ngay từ đầu, lời thơ đã gây được sự xúc động, chạm vào từ trong sâu thẳm của mỗi người, để lại những dư ba sâu lắng.

*->Bốn câu thơ với âm điệu nhẹ nhàng, tha thiết, người cha đã khéo léo nhắc nhở con: con khôn lớn trưởng thành như hôm nay, trước hết là nhờ vành nôi êm ấm của gia đình và tình yêu thương sâu nặng của cha mẹ.*

\*Đến những câu thơ tiếp theo, ta thấy cùng với cha mẹ, gia đình**, con còn trưởng thành trong cuộc sống lao động tười vui, giữa thiên nhiên thơ mộng, quê hương nghĩa tình:**

 *“Người đồng mình yêu lắm con ơi*

 *Đan lờ cài nan hoa*

 *Vách nan ken câu hát*

 *Rừng cho hoa*

 *Con đường cho những tấm lòng”*

- Câu thơ *“Người đồng mình yêu lắm con ơi!”* mang ngữ điệu cảm thán thân thương. *“Người đồng mình”* là cách nói giản dị và ấm áp, dùng để chỉ người miền mình, người vùng mình, những người cùng sống trên một mảnh đất, cùng quê hương, cùng bản làng dân tộc. Cách nói độc đáo này còn gợi lên sự thân thương, gần gũi, gắn bó máu thịt giữa những con người cùng sống chung một bản làng. Đặc biệt cụm từ “người đồng mình” kết hợp với 4 tiếng “yêu lắm con ơi” đã khiến cho lời thơ rung ngân dào dạt, vừa nhấn mạnh được ý vấn vương trong tâm hồn về nơi chôn nhau cắt rốn, vừa giống như một câu chuyện tâm tình mà người cha muốn nói với con về cái đáng yêu của người đồng mình.

*-> Câu thơ chứa chan tình cảm nhưng lại như một cái bản lề khép chặt tình cảm gia đình, mở rộng ra tình cảm quê hương.*

- Cuộc sống lao động của người đồng mình được gợi lên qua những hình ảnh cụ thể, giàu sức gợi cảm: Đan lờ đánh bắt cá, dựng nhà dựng cửa đầy khó nhọc nhưng cuộc sống ấy vẫn luôn tràn đầy niềm vui, tiếng cười câu hát.

+ Với bàn tay lao động của người đồng mình, những nan nứa, nan tre đã trở thành nan hoa, vách nhà không chỉ ken bằng gỗ, bằng tre mà còn đo, ken bằng câu hát, bằng niềm lạc quan, bằng vẻ đẹp tâm hồn. Chính con người nơi đây đã tạo dựng cuộc sống của mình bằng chiều sâu văn hóa và lối sống.

+ Các động từ “*đan”, “cài”, “ken”* vừa diễn tả được công việc khéo léo, cần cù của người đồng mình, vừa nói lên sự gắn bó quấn quýt của những con người nơi đó. Những con người yêu lao động, yêu cái đẹp, biết làm đẹp cho cuộc sống nên cuộc sống của họ cũng hiện lên thật đáng yêu. Con thật hạnh phúc khi được sống giữa những con người như vậy. Chính nét đẹp từ cuộc sống lao động và tâm hồn ấy đã trở thành dòng sữa ngọt ngào để nuôi con khôn lớn.

- Cuộc sống tươi đẹp ấy còn được đặt trong một vùng quê giàu truyền thống nghĩa tình. Núi rừng, thiên nhiên cũng là vành nôi êm ấm luôn che chở cho con:

“*Rừng cho hoa*

 *Con đường cho những tấm lòng”*

+ Quê hương có núi rừng đầy hoa thơ mộng, có cả những con đường cho những tấm lòng. Phép nhân hóa trong hai câu thơ trên đã làm cho thiên nhiên, núi rừng nơi đây trở nên thơ mộng nghĩa tình mà gần gũi gắn bó.

+ Rừng không chỉ cho gỗ, cho măng mà còn cho hoa làm đẹp cho đời, bồi đắp cho tâm hồn con. Con đường đi ngược về xuôi, cũng được mở ra từ muôn triệu tấm lòng của người đồng mình. Nó sẽ nuôi dưỡng con về lối sống nhân hậu, bao dung; nâng đỡ bước chân con trên mọi nẻo đường dù là thung sâu hay núi đá gập ghềnh.

*-> Như vậy, rừng núi quê hương nghĩa tình cùng với dòng sữa mẹ đã nuôi dưỡng che chở nâng đỡ con lớn lên cả về thể xác lẫn tâm hồn. Đó cũng chính là nguồn mạch của tình yêu thương đang tha thiết chảy trong tâm hồn mỗi chúng ta. Quê hương chính là cái nôi để đưa con vào cuộc sống êm đềm, hạnh phúc, đúng như nhà thơ Nguyễn Duy đã từng đúc kết “Sữa nuôi phần xác, hát nuôi phần hồn”*

\*Sau những lời tâm sự chân thành tha thiết với con, khép lại đoạn thơ người cha đã nhắc nhở con về cội nguồn của tình yêu thương mà cha dành cho con, đó **những kỉ niệm đẹp đẽ trong ngày cưới**:

“*Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới*

 *Ngày đầu tiên đẹp nhất trong đời”*.

- Ai đó đã nói *“Đám ma là kết thúc sự sống, còn đám cưới là bắt đầu hành trình mới của sự sống”*. Ngày cưới, đó là ngày đẹp nhất trong cuộc sống hạnh phúc của mỗi người, là ngày khởi nguồn của hạnh phúc, là ngày đánh dấu cha mẹ nên vợ nên chồng, và đó cũng là ngày khởi đầu cho sự xuất hiện đứa con trong cuộc đời.

- Câu thơ chính là lời nhắc nhở thấm thía của người cha với con, cha mong con luôn biết nhớ về nguồn cội.

*=> Bằng cách diễn đạt mộc mạc, giản dị, ngôn ngữ giàu hình ảnh, gợi cảm, người cha nhắc nhở con về tình cảm gia đình, về ân nghĩa với quê hương. Gia đình và quê hương, tất cả đã che chở nuôi dưỡng con cả về tâm hồn và lối sống. Bởi vậy đoạn thơ chính là tiếng lòng của người cha nói với con “Cội nguồn của hạnh phúc là gia đình và quê hương”.*

***2. Đoạn 2: Mượn lời nói với con, người cha tâm sự về những phẩm chất cao đẹp của người đồng mình và ước mong dặn dò con khi bước vào đời***

***a. Lời tâm sự của cha về những phẩm chất cao đẹp của người đồng mình.***

*\*Sau những lời tâm sự về cội nguồn sinh dưỡng, những đức tính cao đẹp của người đồng mình cứ hiện dần qua lời tâm tình của cha.*

- Mở đầu khổ thơ là cụm từ “*Người đồng mình”* được lặp lại cùng ngữ điệu cảm thán *“thương lắm con ơi”*, tựa như một điệp khúc vang lên đầy yêu thương, tự hào, vang lên như một lời nhắn nhủ đầy tha thiết: *“Người đồng mình thương lắm con ơi!”*

+ Nếu ở khổ thơ đầu của bài thơ, nhà thơ đã sử dụng cụm từ *“yêu lắm con ơi!”,* nghĩa là yêu cuộc sống lao động tươi vui, yêu những tấm lòng nghĩa tình chân thật, “Yêu” là xúc cảm tuyệt vời về cái đẹp, thì đến khổ thơ này, tác giả viết *“thương lắm con ơi”.* Từ “yêu” chuyển sang “thương” *–* một cách chuyển ý nhẹ nhàng, phù hợp với lôgic của tứ thơ. Nếu “yêu” là xúc cảm về cái đẹp thì “thương” là xúc cảm về cái khổ. Bởi sau từ “thương” này, tác giả gợi ra cuộc sống vất vả, gian khó của người đồng mình. Dùng từ “*thương*” để nhấn mạnh sâu sắc hơn nỗi niềm cảm thông, chia sẻ, gắn bó…

***\*****Trong tình cảm mặn nồng ấy, trước hết người cha tự hào về người đồng mình,* ***gian khổ mà can đảm, giàu ý chí, nghị lực và niềm tin:***

 *“Cao đo nỗi buồn*

 *Xa nuôi chí lớn”*

*+ Buồn* là tâm trạng của con người vốn rất trừu tượng, nhưng với cách tư duy giàu hình ảnh của người miền núi, tác giả đã đo được nó bằng chiều cao vời vợi của núi rừng .

+ *Chí lớn* thuộc đời sống tinh thần của con người, giờ có thể ước tính được bằng tầm xa vời vợi của đất.

-> Tác giả đã lấy khoảng cách là độ cao của núi để đo nỗi buồn, lấy tầm xa của mặt đất để khẳng định ý chí. Đây là những hình ảnh mang đậm cách tư duy của người miền núi.

- Cuộc sống của người đồng mình với bao nỗi buồn, bao gian truân thử thách đã chất cao thành núi nhưng càng khó khăn, gian khổ, người dân quê mình càng mạnh mẽ vượt qua , bởi họ có ý chí nghị lực, họ luôn tin tưởng vào tương lai tốt đẹp “xa nuôi chí lớn”. Câu thơ đã thể hiện một tâm thế, một phong cách sống đẹp của người đồng mình. Họ không chỉ cần cù chịu khó mà còn có sức sống mạnh mẽ, mãnh liệt. Chính ý chí bền bỉ đã giúp con người luôn nỗ lực phấn đấu đi lên.

- Những câu thơ của Y Phương đã gợi ta nhớ tới những câu tục ngữ sâu sắc *“Có chí thì nên, có công mài sắt có ngày nên kim”*, hay những câu thơ giản dị mà thấm thía của bác Hồ*: “Sống ở trên đời người cũng vậy. Gian nan rèn luyện mới thành công”*

*->Nói với con điều này, người cha mong con sống gắn bó với quê hương, biết gạt đi nỗi buồn trong cuộc sống, nuôi chí để thành người.*

***\**** *Không chỉ là những người giàu ý chí, nghị lực, người đồng mình còn là những con người* ***biết chấp nhận những khó khăn gian khổ để vượt qua, sống bền bỉ, gắn bó thủy chung với quê hương, nguồn cội:***

 *“Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn*

 *Sống trên đá không chê đá gập ghềnh*

 *Sống trong thung không chê thung nghèo đói”*

- Lời thơ đọc lên ta có cảm giác như đang đi trên những cung đường đầy gập ghềnh, khúc khuỷu ở miền núi.

+ Câu thơ *“Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn”* nặng trĩu tâm tư tình cảm của người cha. Sau câu thơ, tác giả triển khai bằng những câu thơ khi ngắn khi dài, khi bằng khi trắc, gợi ra một cuộc sống đầy khó khăn, gian khổ, lam lũ của người đồng mình.

+ Y Phương thật khéo léo khi sử dụng những hình ảnh *“đá gập ghềnh, thung nghèo đói”.* Đây đều là những hình ảnh ẩn dụ gợi tả cuộc sống gian nan vất vả, cực nhọc.

+ Điệp từ “không chê” cùng với cách điệp cấu trúc câu: “*sống…không chê…”* và hình ảnh đối xứng mang ý nghĩa biểu tượng, câu thơ đã gợi ra một cuộc sống khắc nghiệt, thiếu thốn về vật chất nhưng không hề thiếu đi ý chí và quyết tâm.

+ Những đứa con của đá sống đối mặt với bao khó khăn trắc trở của cuộc đời nhưng vẫn bền gan vững chí, chấp nhận để vượt qua; sống gắn bó thủy chung với quê hương. Họ thấu hiểu một điều chính trong đói nghèo lam lũ, quê hương đã chắt chiu nuôi lớn tâm hồn họ. Có câu nói rằng *“Ta không chọn được nơi mình sinh ra nhưng ta được lựa chọn cách mình sẽ sống”*. Dường như người đồng mình cũng có một triết lý sống hết sức cao đẹp như vậy. Hoàn cảnh cuộc sống nếu không ưu ái cho ta thì ta cũng đừng bao giờ nản chí. Hãy biết tự mình vươn lên để thay đổi hoàn cảnh. Hãy luôn tin vào chân lý: *“Khéo làm thì no, khéo co thì ấm”.*

***\**** *Từ ý chí vươn lên, ta còn bắt gặp ở người đồng mình một lối sống, một phong* ***cách sống phóng khoáng, hồn nhiên, mạnh mẽ và lạc quan để vượt mọi thác ghềnh***

*\* Những con người trên đá, trong thung ấy có lối sống như dòng chảy ào ạt, mãnh liệt của sông suối nơi đầu nguồn, vượt qua mọi thác ghềnh họ không quản cực nhọc, hiểm nguy:* “*Sống như sông như suối*

*Lên thác xuống ghềnh*

*Không lo cực nhọc.”*

- Câu thơ *“Sống như sông, như suối”* sử dụng hình ảnh so sánh rất đỗi mộc mạc, giản dị theo cách của người miền núi, làm ngời sáng lên tính cách khoáng đạt, mạnh mẽ, tự tin, lạc quan của người miền núi.

(***Mở rộng:*** Đời người giống như dòng chảy của một con sông, có đoạn ào ạt thác đổ, có đoạn sục sôi lũ rừng, có đoạn lại êm ả đồng bằng và cuối cùng dòng sông ấy chảy về với cái mênh mông, vĩnh hằng của biển cả. Đó là quy luật muôn đời của tự nhiên. Con người hãy cứ như con sông, phải biết chấp nhận tất cả thác ghềnh, biết vượt qua mọi khó khăn, trắc trở của cuộc sống để tìm đến niềm vui, hạnh phúc…)

- Bên cạnh hình ảnh so sánh, tác giả còn sử dụng thành ngữ “lên thác xuống ghềnh” để nhấn mạnh những thử thách gian nan mà người đồng mình phải trải qua. Dù cuộc sống có khó khăn đến đâu nhưng vẫn *“không lo cực nhọc”*. Người đồng mình tin vào tương lai tươi sáng, đói nghèo rồi sẽ dần xua tan. Đây là một niềm tin chứa đầy tinh thần nhân văn trong cách sống của người miền núi. Y Phương với cách nói dân gian, chứa đầy nghĩa tình đã đem đến cho chúng ta một bài học sâu sắc: *Sống phải có ý chí, niềm tin, phải gắn bó với quê hương, bản làng.*

*-* Lời thơ tuôn chảy như dòng sữa ngọt lịm, tràn vào những bể khổ của những kiếp nghèo. Từ đây người cha muốn nhắc nhở con phải biết sống nghĩa tình thủy chung với quê hương, biết chấp nhận và vượt qua gian nan, thử thách, luôn sống cao thượng, mãnh liệt và trong sáng như sông như suối.

*=> Đến đây, người đọc hiểu ra rằng phải có một tình yêu chân thành, phải biết chia sẻ ngọt bùi đắng cay, phải sống gắn bó lắm với người đồng mình, Y Phương mới mang đến cho người đọc một lời nhắn nhủ sâu sắc, thấm thía đến như vậy.*

\*Người đồng mình tuy***bề ngoài mộc mạc thô sơ nhưng ẩn chứa một ý chí tự lập tự cường và một tinh thần tự tôn dân tộc thật đáng khâm phục***

***\*****Mạch tâm tình của người cha được tiếp nối với lời dặn dò ngày càng sâu sắc và tha thiết:*

*“Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

 *Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

 *Còn quê hương thì làm phong tục”*

- Vẫn cách nói quen thuộc của người miền núi, cách nói cụ thể mà giàu hình ảnh, Y Phương đã giúp chúng ta cảm nhận sâu sắc hơn về người đồng mình.

+ *“Người đồng mình thô sơ da thịt”* nghĩa là người đồng mình mộc mạc, chất phác, chân thành nhưng không hề nhỏ bé, không tầm thường mà giàu lòng tự trọng, giàu ý chí, nghị lực, niềm tin, tâm hồn luôn khát khao xây dựng quê hương.

+ Chính những con người như thế đã tự đục đá kê cao quê hương “*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương”*. Câu thơ vừa mang nghĩa tả thực chỉ truyền thống làm nhà, kê đá cho cao của người miền núi, vừa mang nghĩa ẩn dụ sâu sắc, chỉ cuộc sống lao động bền bỉ, nhẫn nại của người đồng mình. Bằng bàn tay và khối óc, họ đã tự mình xây đắp nên những nét đẹp văn hóa riêng của quê hương và coi đó là lẽ sống. Họ luôn đề cao phong tục, tập quán của quê hương, lấy quê hương làm phong tục, rồi dựa vào phong tục để sống và ứng xử với nhau.

- Câu thơ đã mở ra những liên tưởng sâu xa, những suy ngẫm thật lớn lao, sâu sắc: Phong tục tập quán - những nét đẹp văn hóa truyền thống của quê hương, chính là cơ sở nền tảng nâng đỡ để mỗi con người vững bước trên đường đời. Câu thơ đã khơi dậy trong ta tinh thần tự tôn dân tộc, ý thức bảo vệ nguồn cội, giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp của người đồng mình.

 *=> Bằng lời thơ giản dị, giọng điệu cứng cỏi, giàu nhạc điệu, đoạn thơ đã lay động thấm thía và có sức truyền cảm thật mạnh mẽ. Từ đó, người cha muốn khắc sâu cho con thấy những nét đẹp cao quý về ý chí và tâm hồn của người đồng mình, đồng thời gián tiếp thể hiện tình yêu thương mến mộ, tự hào về những con người cùng sinh ra trên quê hương núi đá.*

***b. Đến 4 câu thơ cuối, ta thấy ước mong, lời dặn dò của người cha ngày càng tha thiết khi con trưởng thành***

*\* Với những lời tâm tình tha thiết, người cha đã cất lên những lời dặn dò con từ tận đáy lòng:*

 *“Con ơi tuy thô da thịt*

 *Lên đường*

 *Không bao giờ nhỏ bé được*

 *Nghe con”.*

- Bốn câu thơ hầu như chỉ nhắc lại ý trên nhưng cách nói trở nên mạnh mẽ, nhịp thơ róng riết hơn.

+ Người cha nhắc con phải sống xứng đáng với người đồng mình, tự tin vững bước trên đường đời; biết giữ vững bản lĩnh, ngẩng cao đầu, sống xứng đáng với quê hương, nguồn cội, tuy mộc mạc thô sơ nhưng không nhỏ bé về trí tuệ tâm hồn.

+ Con phải biết phát huy những phẩm chất của người đồng mình và làm vẻ vang quê hương. Lời dặn của người cha thật mộc mạc dễ hiểu và thấm thía, ẩn chứa bên trong bao khát vọng lớn lao.

- Tác giả đã dùng câu đối lập kết hợp với câu phủ định để nhấn mạnh khẳng định chân thành khát vọng của người cha với con: *Sống phải có niềm tin và ý chí.*

- Tiếng gọi “*Con ơi*” chan chứa yêu thương, trìu mến cùng với câu cầu khiến *“lên đường…nghe con”* đã tạo nên một giọng điệu khuyên bảo nhẹ nhàng, chứa đầy sự thôi thúc mãnh liệt. Cha mong con hiểu rằng, tuy mình là những người *“thô sơ da thịt*” nhưng khi bước chân vào đời không bao giờ chịu sống nhỏ bé dưới con mắt coi thường của kẻ khác, mà phải *“xa nuôi chí lớn”* như cha ông.

*=>Tâm sự với con về vẻ đẹp của người đồng mình, người cha mong con phải biết sống nghĩa tình thủy chung, biết vượt qua khó khăn để dựng xây quê hương tươi đẹp. Lời tâm sự của cha với con đã trở thành niềm trao gửi thiêng liêng của thế hệ trẻ cho thế hệ mai sau, nhắc nhở mỗi chúng ta hôm nay phải có ý thức trách nhiệm thực hiện những lời dặn dò ấy.*

***\*Đánh giá***

- Bài thơ được viết theo thể tự do với giọng thơ thiết tha, trìu mến; hình ảnh thơ cụ thể mà giàu sức gợi cảm khái quát; cách nói mộc mạc, giàu hình ảnh; sử dụng thành công điệp từ như một điểm nhấn, gây ấn tượng.

- Nếu ở truyện ngắn “*Chiếc lược ngà”* của Nguyễn Quang Sáng, tình cha con sâu nặng của Ông Sáu được đặt trong hoàn cảnh éo le của cuộc chiến tranh thì tình cha con trong bài thơ “*Nói với con*” của Y Phương lại được thể hiện thấm thía sâu sắc qua lời tâm tình của cha với con. Nó tựa như một khúc ca nhẹ nhàng mà âm vang còn mãi. Lời tâm tình của người cha sẽ là hành trang theo con suốt cuộc đời, là bài học bổ ích cho các thế hệ mai sau. Đó cũng là nét riêng độc đáo mà Y Phương gửi đến cho bạn đọc chúng ta.

***3. Kết bài:***

- *“Nói với con”* của Y Phương đã khơi dậy trong lòng mỗi chúng ta những xúc cảm đẹp về tình cảm gia đình ấm cúng, tình quê hương ân nghĩa đậm đà. Mỗi người hãy biết sống có trách nhiệm với cội nguồn; gắn bó, chia sẻ với gia đình, đất nước những lúc khó khăn, gian khổ theo đạo lí “uống nước nhớ nguồn”.

**CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Đề 1:** Phân tích những đức tính cao đẹp của “người đồng mình” và mong ước của người cha qua lời tâm tình với con trong đoạn thơ sau:

“Người đồng mình thương lắm con ơi....

....Còn quê hương thì làm phong tục”

**Đề 2:** Có ý kiến cho rằng: “Bài thơ “Nói với con”, bằng những từ ngữ, hình ảnh giàu sức gợi cảm, qua lời nhắn nhủ thiết tha với con, nhà thơ Y Phương đã thể hiện tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương và dân tộc mình.” Phân tích bài thơ để làm nổi bật sức hấp dẫn của nội dung đó.

**Đề 3:** Bàn về vai trò, giá trị của thơ ca, nhà thơ Lưu Quang Vũ từng chia sẻ quan niệm:

*Mỗi bài thơ của chúng ta*

*Phải như một ô cửa*

*Mở tới tình yêu*.

(Trích “ Liên tưởng tháng Hai”)

Em hãy viết về những “ô cửa” “tình yêu” mà Y Phương đã mở ra trong bài thơ “Nói với con”.

**Gợi ý:**

**1. Giới thiệu tác giả tác phẩm và vấn đề nghị luận;**

**2. Giải thích nội dung ý kiến:**

+ *Thơ*: là một loại hình nghệ thuật ngôn từ được tạo nên từ sự thăng hoa của cảm xúc.

+ *Ô cửa –*là nơi ngăn cách hai thế giới: bên trong và bên ngoài, bóng tối và ánh sáng, chật chội và rộng mở…

-> So sánh mỗi bài thơ như một ô cửa, nhà thơ muốn nói đến chức năng của thơ ca, là phương tiện giúp nhà thơ gửi gắm tâm tư, tình cảm sâu kín của cá nhân mình đến mọi người. Thơ vì thế mà cũng có khả năng khơi mở, bồi đắp nhân sinh quan mới mẻ, nhận thức sâu sắc hơn.

+ *Mở tới tình yêu:* Là một khái niệm có ý nghĩa bao quát về thế giới tinh thần. “*Tình yêu*” ở đây có thể là tình cảm của nhà thơ với con người, cuộc đời hay là tình cảm của con người với con người dành cho nhau…

-> Ý kiến của Lưu Quang Vũ bàn về giá trị của thơ ca: Thơ ca là phương tiện để nhà thơ mở cánh cửa lòng mình đến với mọi người, và hơn thế thơ ca còn là cầu nối tâm hồn của mọi người tìm đến với nhau.

+ Cơ sở của quan niệm :

* Thơ cũng như bất cứ một loại hình nghệ thuật nào khác là tấm gương phản chiếu hiện thực đời sống, qua đó thể hiện tư tưởng, tình cảm của tác giả. Các nhà thơ làm thơ khi tình cảm dâng trào mãnh liệt trong trái tim, họ có nhu cầu muốn được sẻ chia, tìm được sự đồng điệu từ phía người đọc. Mỗi bài thơ được tạo ra như một cánh cửa mở tâm hồn là bởi thế!
* Thơ là tiếng nói của tình cảm mãnh liệt đã được ý thức. Nhà thơ không chỉ muốn chia sẻ, bộc lộ tình cảm của cá nhân mình, mà muốn lan truyền những xúc cảm ấy tới trái tim người đọc, đem đến cho họ những xúc cảm mới. Từ đó, thơ kết nối những tâm hồn người đọc đến với nhau, cùng hướng đến những giá trị tốt đẹp. Bởi thế mà mỗi bài thơ phải mở tới tình yêu, đưa con người đến với nhau.

**3. Phân tích “Nói với con” của Y Phương làm sáng tỏ ý kiến trên:**

+ Giới thiệu khái quát về nhà thơ Y Phương và bài thơ “Nói với con”.

+ “Nói với con” trước hết là “ô cửa” “tình yêu” mà người cha gửi gắm đến người con: tình cảm gia đình gắn bó hài hòa với tình yêu quê hương, đất nước, cội nguồn…

* Trước hết cha tâm tình, chia sẻ với con về sự ấm áp của tình cảm gia đình, quê hương để hình thành trong con tình yêu gia đình, quê hương – những cội nguồn đầu trên nuôi con khôn lớn, trưởng thành.

(Phân tích: “Chân phải….đẹp nhất trên đời”)

* Cha còn giảng giải cho con hiểu những khó khăn, vất vả, gian nan thử thách của “người đồng mình” để từ đó khơi dậy niềm yêu thương, sự trân trọng, đồng cảm với con người quê hương và mong muốn con có sức mạnh, bản lĩnh như những con người ấy.

(Phân tích: “Người đồng mình thẳng lắm con ơi…làm phong tục”)

* Cha còn nhắn nhủ, động viên, khích lệ con hãy lên đường bằng chính sức mạnh và tầm vóc của quê hương mình.

(Phân tích bốn câu cuối)

+ “Nói với con” còn là “ô cửa” “tình yêu” mà tác giả gửi gắm đến người đọc, là cầu nối tâm hồn đưa mọi người xích lại gần nhau

* Yêu mến, tự hào về cảnh sắc thiên nhiên và những con người vùng cao thiên nhiên hùng vĩ đã tạo dựng nên phong cách sống phóng khoáng mà nghĩa tình, mạnh mẽ mà giàu lòng tự trọng
* Cảm động trước tấm lòng của cha mẹ: Dù cách bộc lộ có khác nhau nhưng tất cả đều hết lòng vì con cái.
* Ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong thời đại hội nhập, giao thoa giữa các nền văn hóa trên thế giới để “hòa nhập” mà không bị “hòa tan”

 + “Nói với con” mở ra những “ô cửa” “tình yêu” bằng những hình thức nghệ thuật độc đáo

* Bài thơ có hình thức độc đáo: Tác giả đã mượn lời của một người cha miền núi để tâm sự cùng con với một giọng điệu tha thiết trìu mến, đây tin yêu. Giọng điệu ấy có khi được thể hiện qua những tiếng gọi “con ơi”, “nghe con”, có khi lại là lời tâm tình thủ thỉ : “dẫu làm sao thì cha vẫn muốn”, có khi lại mạnh mẽ, tràn đầy niềm tự hào yêu mến: “sống trên đá”, “sống trong thung”, “sống như sông như suối”
* Bài thơ được viết theo thể thơ tự do rất phù hợp với việc bộc lộ cảm xúc của người cha.
* Ngôn ngữ thơ mộc mạc, bình dị mà sâu sắc mang đậm dấu ấn của người miền núi. Điều này được tạo nên từ cách dùng cặp đại từ nhân xưng “cha” – “con”, sự trở đi trở lại của các hô ngữ “con ơi”, “nghe con” và cách gọi “người đồng mình” đầy âu yếm, yêu thương.
* Tác giả còn sử dụng những hình ảnh mang đậm lối tư duy của người miền núi “cao đo nỗi buồn/ xa nuôi chí lớn”, “người đồng mình thô sơ da thịt…” kết hợp với các từ ngữ giàu giá trị tạo hình như “đan”, “cài”, “ken”, “đục đá kê cao quê hương”…

**4. Đánh giá:**

- Khẳng định vấn đề: “Nói với con” thực sự “là một ô cửa” mà Y Phương đã “mở đến tình yêu”.

- Bàn luận:

+ Sở dĩ ý kiến của Lưu Quang Vũ nêu lên được những quan điểm đúng đắn, sâu sắc và toàn diện về thể loại thơ bởi nhà thơ đã dựa vào chức năng, đặc trưng cơ bản của văn học nghệ thuật nói chung và thơ ca nói riêng. Nhà thơ cũng thực sự dày dặn trải nghiệm trong quá trình sáng tạo nghệ thuật.

+ Yêu cầu đối với nhà thơ và người tiếp nhận:

* Người nghệ sĩ phải sống sâu sắc, gắn bó hết mình với cuộc đời chung để những tình yêu mở ra trong ô cửa thơ ca là những tình cảm mang ý nghĩa nhân văn. Đồng thời, anh cũng phải có thực tài, thực tâm, không ngừng trau dồi năng lực nghệ thuật, phẩm chất thẩm mĩ của mình để mỗi bài thơ không chỉ dạt dào, lắng đọng triết lí, tình cảm mà còn đạt đến độ cô đúc, độc đáo của ngôn từ.
* Người đọc phải thực sự sống cùng tác phẩm, mở rộng tâm hồn để trái tim cùng giao thoa nhịp đập với trái tim thi sĩ. Bên cạnh đó, phẩm chất nghệ thuật, sự nhạy bén với cái đẹp và tinh thần sáng tạo không chỉ đòi hỏi ở nhà thơ mà chính bạn đọc trong quá trình khám phá tác phẩm cũng cần đến để cảm thụ vẻ đẹp nghệ thuật một cách hiệu quả nhất, góp phần hoàn thiện đời sống của thi phẩm.

 + Mở rộng:

* Cùng với “Nói với con”, biết bao nhà thơ khác cũng đã “mở đến tình yêu” gia đình, yêu quê hương, đất nước qua những “ô cửa” như “Bếp lửa” (Bằng Việt), “Tiếng gà trưa” (Xuân Quỳnh), “Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ” (Nguyễn Khoa Điềm)…
* Tuy nhiên, cũng cần phải thấy rằng một bài thơ hay không chỉ ở những “*ô cửa” “tình yêu*” mà còn ở những đặc sắc về nghệ thuật hay nói cách khác chính những đặc sắc nghệ thuật khiến những “ô cửa” “tình yêu” dễ chạm đến và lắng sâu hơn trong trái tim người đọc.

**ĐỀ 1. Cảm nhận của em về những điều cha nói với con trong đoạn thơ sau:**

*Chân phải bước tới cha
Chân trái bước tới mẹ
Một bước chạm tiếng nói
Hai bước tới tiếng cười
Người đồng mình yêu lắm con ơi
Đan lờ cài nan hoa
Vách nhà ken câu hát
Rừng cho hoa
Con đường cho những tấm lòng
Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới
Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.*

**Dàn ý**

**A. Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận**

**Tham khảo**

 Tình cảm gia đình - thứ tình cảm ấm áp, thiêng liêng nhất trong trái tim mỗi con người đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận của thơ ca Việt Nam. Ta đã từng bắt gặp tình cảm thiêng liêng ấy trong “Con cò” của Chế Lan Viên, trong “Chiếc lược ngà” của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. Và đến với “Nói với con” của Y Phương, một lần nữa ta lại được cảm nhận cái thiêng liêng, ấm áp của tình cảm gia đình mà cụ thể hơn chính là tình phụ tử. Trong bài thơ ấy, Y Phương đã nhắn nhủ với con rất nhiều điều đặc biệt là thông qua khổ thơ thứ nhất

 **B.Thân bài**

**1.Khái quát về tác phẩm**

- Bài thơ ra đời vào năm 1980 – khi đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc thiểu số ở miền núi nói riêng vô cùng khó khăn, thiếu thốn.

- Nói bài thơ này, Y Phương tâm sự: *“Đó là thời điểm đất nước ta gặp vô vàn khó khăn… Bài thơ là lời tâm sự của tôi với đứa con gái đầu lòng. Tâm sự với con, còn là tâm sự với chính mình. Nguyên do thì nhiều, nhưng lí do lớn nhất để bài thơ ra đời chính là lúc tôi dường như không biết lấy gì để vịn, để tin. Cả xã hội lúc bấy giờ đang hối hả, gấp gáp kiếm tìm tiền bạc. Muốn sống đàng hoàng như một con người, tôi nghĩ phải bámvào văn hóa. Phải tin vào những giá trị tích cực, vĩnh cửu của văn hóa. Chính vì thế, qua bài thơ ấy, tôi muốn nói rằng chúng ta phải vượt qua sự ngặt nghèo,đói khổ bằng văn hóa”.*

-> Từ hiện thức khó khăn ấy, nhà thơ viết bài thơ này để tâm sự với chính mình, động viên mình, đồng thời để nhắc nhở con cái sau này.

**2.Cảm nhận về những lời nhắn nhủ của Y phương**

**a. Nhắc nhở con về cội nguồn gia đình**

- Đến với bài thơ, ta thấy điều đầu tiên Y Phương muốn nói với con chính là cội nguồn sinh dưỡng mỗi con người – tình yêu thương vô bờ bến mà cha mẹ dành cho con – tình gia đình:

*Chân phải bước tới cha*

*Chân trái bước tới mẹ*

*Một bước chạm tiếng nói*

*Hai bước tới tiếngcười.*

+ Nhịp thơ 2/3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được láy lại,tạo ra một âm điệu tươi vui, quấn quýt: “chân phải” – “chân trái”, rồi “mộtbước” – “hai bước”, rồi lại “tiếng nói” – “tiếng cười”….

+ Bằng những hình ảnh cụ thể, giàu chất thơ kết hợp với nét độc đáo trong tư duy, cách diễn đạt của người miền núi, bốn câu thơ mở ra khung cảnh một gia đình ấm cúng, đầy ắp niềm vui, đầy ắp tiếng nói cười.

+ Lời thơ gợi vẽ ra trước mắt người đọc hình ảnh em bé đang chập chững tập đi, đang bi bô tập nói, lúc thì sa vào lòng mẹ, lúc thì níu lấy tay cha.

+ Ta có thể hình dung được gương mặt tràn ngập tình yêu thương, ánh mắt long lanh rạng rỡ cùng với vòng tay dang rộng của cha mẹ đưa ra đón đứa con vào lòng.

+ Từng câu, từng chữ đều toát lên niềm tự hào và hạnh phúc tràn đầy.Cả ngôi nhà như rung lên trong “tiếng nói”, “tiếng cười” của cha, của mẹ.Mỗi bước con đi, mỗi tiếng con cười đều được cha mẹ đón nhận, chăm chút mừng vui. Trong tình yêu thương, trong sự nâng niu của cha mẹ, con lớn khôn từngngày.

-> Tình cha mẹ - con cái thiêng liêng, sâu kín, mối dây ràng buộc, gắn kết gia đình bền chặt đã được hình thành từ những giây phút hạnh phúc bình dị, đáng nhớ ấy

=> Lời thơ ngay từ đầu đã chạm đến sợi dây tình cảm gia đình sâu kín của mỗi con người nên tạo được sự đồng cảm, rung động sâu sắc đến độc giả.

**b.Nhắc nhở con về cội nguồn quê hương**

- Cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người được Y Phương nói đến không chỉ là gia đình mà còn là quê hương, là thiên nhiên tươi đẹp và thấm đượm nghĩa tình. Như bầu sữa tinh thần thứ hai, quê hương với cuộc sống lao động, với thiên nhiên tươi đẹp, tình nghĩa đã nuôi dưỡng, sẻ chia giúp cho contrưởng thành.

- Với mỗi người, quê hương hiện lên với những nét khác nhau. Nếu như với Tế Hanh, quê hương là “con sông xanh biếc, nước gương trong soi tóc những hàng tre”, với Đỗ Trung Quân, “quê hương mỗi người chỉ một, như là chỉ một mẹ thôi” thì với Y Phương, quê hương chính là người đồng mình, là rừng, là núi:

*Người đồng mình yêulắm, con ơi!*

*Đan lờ cài nan hoa*

*Vách nhà ken câu hát.*

+ Quê hương hiện ra qua hình ảnh của người đồng mình. Nói với con về những “người đồng mình”, nhà thơ như đang giới thiệu ân cần đây là những người bản mình, người vùng mình, người dân quê mình gần gũi, thân thương.

-> Cách gọi như thế, cùng với hô ngữ “con ơi” khiến lời thơ trở nên tha thiết, trìu mến.

+ Người đồng mình là những con người đáng yêu, đáng quý:“Đan lờ cài nan hoa – Vách nhà ken câu hát”. Cuộc sống lao động cần cù và tươi vui của họ được gợi ra qua những hình ảnh thật đẹp! Những nan nứa,nan tre dưới bàn tay tài hoa của người quê mình đã trở thành “nan hoa”. Vách nhà không chỉ ken bằng tre, gỗ mà còn được ken bằng những câu hát si, hát lượn.

+ Các động từ “cài”, “ken” vừa miêu tả chính xác động tác khéo léo trong lao động vừa gợi sự gắn bó, quấn quýt của những con người quê hương trong cuộc sống lao động.

-> Cái “yêu lắm” của “người đồng mình” là gì nếu không phải là cốt cách tài hoa, là tinh thần vui sống? Phải chăng, ẩn chứa bên trong cái dáng vẻ thô mộc là một tâm hồn phong phú, lãng mạn biết bao?

+ Quê hương với những con người tài hoa, tâm hồn lãng mạn,cũng là quê hương với thiên nhiên thơ mộng, nghĩa tình:

*Rừng cho hoa*

*Con đường cho nhữngtấm lòng.*

Nếu như hình dung về một vùng núi cụ thể, chắc hẳn mỗi người có thể gắn nó với những hình ảnh khác cách nói của Y Phương: là thác lũ, là bạt ngàn cây hay rộn rã tiếng chim thú hoặc cả những âm thanh “gió gào ngàn, giọng nguồn thét núi”, những bí mật của rừng thiêng….. Nhưng Y Phương chỉ chọn một hình ảnh thôi, hình ảnh “hoa” để nói về cảnh quan của rừng. Nhưng hình ảnh ấycó sức gợi rất lớn, gợi về những gì đẹp đẽ và tinh tuý nhất. Hoa trong “Nói với con” có thể là hoa thực - như một đặc điểm của rừng - và khi đặt trong mạch của bài thơ, hình ảnh này là một tín hiệu thẩm mĩ góp phần diễn đạt điều tác giả đang muốn khái quát: chính những gì đẹp đẽ của quê hương đã hun đúc nên tâm hồn cao đẹp của con người ở đó. Quê hương còn hiện diện trong những gì gần gũi, thân thương. Đó cũng chính là một  nguồn mạch yêu thương vẫn tha thiếtchảy trong tâm hồn mỗi người, bởi “con đường cho những tấm lòng”.  Điệp từ “cho” mang nặng nghĩa tình. Thiên nhiên đem đến cho con người những thứ cần để lớn, giành tặng cho con người những gì đẹp đẽ nhất.Thiên nhiên đã che chở, nuôi dưỡng con người cả về tâm hồn vàlối sống.

-> Bằng cách nhân hoá “rừng” và “con đường” qua điệp từ“cho”, người đọc có thể nhận ra lối sống tình nghĩa của “người đồng mình”. Quê hương ấy chính là cái nôi để đưa con vào cuộc sống êm đềm.

- Sung sướng ôm con thơ vào lòng, người cha nói với con về kỉ niệm có tính chất khởi đầu cho hạnh phúc gia đình:

*Cha mẹ mãi nhớ về ngàycưới*

*Ngày đầu tiên đẹp nhấttrên đời.*

**=> Mạch thơ có sự đan xen, mở rộng: từ tình cảm gia đình mà nói tới quê hương.**

**=> Đoạn thơ vừa làmột lời tâm tình ấm áp, vừa là một lời dặn dò đầy tin cậy của người cha traogửi tới con.**

**3.Đánh giá**

 Bằng những hình ảnh thơ đẹp,giản dị bằng cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi, người cha muốn nói với con rằng:vòng tay yêu thương của cha mẹ, gia đình,nghĩa tình sâu nặng của quê hương làng bản- đó là cái nôi đã nuôi con khôn lớn, là cội nguồn sinh dưỡng của con. Con hãy khắc ghi điều đó. Và sau mỗi lời thơ ấy, người đọc dễ dàng nhận ra được tình yêu thương vô bờ bến mà Y Phương dành cho cô con gái đầu lòng, dành cho Trùng Khánh quê hương ông. Tình cảm đẹp đẽ ấy thật đáng trân trọng.

**C. Kết bài**

- Đánh giá chung về đoạn thơ

- Đoạn thơ khơi gợi trong em những tình cảm, trách nhiệm gì? Em học được bài học gì?

**ĐỀ 2. Cảm nhận của em về những điều cha nói với con trong đoạn thơ sau:**

*Người đồng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc
Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục
Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con.*

**Dàn ý**

**A.Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận**

**Tham khảo**

 Tình cảm gia đình - thứ tình cảm ấm áp, thiêng liêng nhất trong trái tim mỗi con người đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận của thơ ca Việt Nam. Ta đã từng bắt gặp tình cảm thiêng liêng ấy trong “Con cò” của Chế Lan Viên, trong “Chiếc lược ngà” của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. Và đến với “Nói với con” của Y Phương, một lần nữa ta lại được cảm nhận cái thiêng liêng, ấm áp của tình cảm gia đình mà cụ thể hơn chính là tình phụ tử. Trong bài thơ ấy, Y Phương đã nhắn nhủ với con rất nhiều điều đặc biệt là thông qua 2 khổ thơ cuối

 **B.Thân bài**

**1.Khái quát về tác phẩm**

- Bài thơ ra đời vào năm 1980 – khi đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc thiểu số ở miền núi nói riêng vô cùng khó khăn, thiếu thốn.

- Nói bài thơ này, Y Phương tâm sự: *“Đó là thời điểm đất nước ta gặp vô vàn khó khăn… Bài thơ là lời tâm sự của tôi với đứa con gái đầu lòng. Tâm sự với con, còn là tâm sự với chính mình. Nguyên do thì nhiều, nhưng lí do lớn nhất để bài thơ ra đời chính là lúc tôi dường như không biết lấy gì để vịn, để tin. Cả xã hội lúc bấy giờ đang hối hả, gấp gáp kiếm tìm tiền bạc. Muốn sống đàng hoàng như một con người, tôi nghĩ phải bámvào văn hóa. Phải tin vào những giá trị tích cực, vĩnh cửu của văn hóa. Chính vì thế, qua bài thơ ấy, tôi muốn nói rằng chúng ta phải vượt qua sự ngặt nghèo,đói khổ bằng văn hóa”.*

-> Từ hiện thức khó khăn ấy, nhà thơ viết bài thơ này để tâm sự với chính mình, động viên mình, đồng thời để nhắc nhở con cái sau này.

**2.Cảm nhận về những lời nhắn nhủ của Y phương**

**a. Nhắc lại nội dung đoạn 1**

ở khổ thơ đầu, bằng những hình ảnh thơ đẹp,giản dị bằng cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi, Y Phương đã nói với con về cội nguồn sinh dưỡng. Ông muốn nói với con rằng gia đình và quê hương chính là cái nôi đầu tiên của cuộc đời mỗi con người, là nơi ta được lớn lên, được yêu thương che chở. Từ đó lời thơ nhắc nhở người đọc cần biết trân trọng gia đình và quê hương của chính mình.

**b. Nhắc nhở con về những phẩm chất đẹp đẽ của người đồng mình**

- Trong cái ngọt ngào của kỉ niệm về gia đình và quê hương,người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình.

**c. Người đồng mình biết lo toan và giàu mơ ước ( Giàu ý chí, nghị lực ).**

- Người đồng mình không chỉ là những con người giản dị, tài hoa trong cuộc sống lao động mà còn là những con người biết lo toan và giàu mơ ước:

*Người đồng mình thươnglắm con ơi!*

*Cao đo nỗi buồn*

*Xa nuôi chi lớn.*

+ Nếu trên kia “ yêu lắm con ơi”– yêu cuộc sống vui tươi bình dị, yêu bản làng thơ mộng, yêu những tấm lòng chân thật nghĩa tình, thì đến đây người cha nói “thương lắm con ơi”– bởi sau từ “thương” đó là những  những nỗi vất vả, gian khó của con người quê hương -> Người cha biểu lộ tình cảm yêu thương chân thành về gian truân, thử thách cùng ý chí mà người đồng mình đã trải qua.

+ Bằng cách tư duy độc đáo của người miền núi, Y Phương đã lấy cái cao vời vợi của trời để đo nỗi buồn, lấy cái xa của đất để đo ý chí conngười.

+ Sắp xếp tính từ “cao”, “xa” trong sự tăng tiến, nhà thơ cho thấy khó khăn, thử thách càng lớn thì ý chí con người càng mạnh mẽ.

=> Có thể nói, cuộc sống của người đồng mình còn nhiều nỗi buồn, còn nhiều bộn bề thiếu thốn song họ sẽ vượt qua tất cả, bởi họ có ý chí và nghị lực, họ luôn tin tưởng vào tương lai tốt đẹp của dân tộc.

**d. Người đồng mình dù sống trong nghèo khổ, gian nan vẫn thủy chung gắn bó với quê hương, cội nguồn.**

*Sống trên đá không chê đá gập gềnh*

*Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

*Sống như sông như suối*

*Lên thác xuống ghềnh*

*Không lo cực nhọc*

+ Phép liệt kê với những hỉnh ảnh ẩn dụ “đá gập gềnh”,“thung nghèo đói” -> gợi cuộc sống đói nghèo, khó khăn, cực nhọc của những người đồng mình

+ Vận dụng thành ngữ dân gian “Lên thác xuống ghềnh”, ý thơ gợi bao nỗi vất vả, lam lũ.

-> Những câu thơ dài ngắn, cùng những thanh trắc tạo ấn tượng về cuộc sống trắc trở, gian nan, đói nghèo của quê hương.

+ Điệp ngữ “sống”, “không chê” và điệp cấu trúc câu cùnghình ảnh đối xứng đã nhấn mạnh: người đồng mình có thể nghèo nàn, thiếu thốn về vật chất nhưng họ không thiếu ý chí và quyết tâm. Người đồng mình chấp nhận và thủy chung gắn bó cùng quê hương, dẫu quê hương có đói nghèo, vấtvả. Và phải chăng, chính cuộc sống nhọc nhằn, đầy vất vả khổ đau ấy đã tôi luyện cho chí lớn để rồi tình yêu quê hương sẽ tạo nên sức mạnh giúp họ vượt qua tất cả.

+ Phép so sánh “Sống như sông như suối” gợi vẻ đẹp tâm hồnvà ý chí của người đồng mình. Gian khó là thế, họ vẫn tràn đầy sinh lực, tâm hồn lãng mạn, khoáng đạt như hình ảnh đại ngàn của sông núi. Tình cảm của họ trong trẻo, dạt dào như dòng suối, con sống trước niềm tin yêu cuộc sống, tinyêu con người.

**e. Người đồng mìnhcó ý thức tự lập, tự cường và tinh thần tự tôn dân tộc:**

- Phẩm chất của người của con người quê hương còn được người cha  ca ngợi qua cách nói đối lập tương phản giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong, nhưng rất đúngvới người miền núi:

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

+ Lời thơ mộc mạc, giản dị n hưng chứa bao tâm tình.

+ Cụm từ “thô sơ da thịt” là cách nói bằng hình ảnh cụ thể của bà con dân tộc Tày, ngợi ca  những con người mộc mạc, giản dị, chất phác, thật thà, chịu thương, chịu khó.

+ Cụm từ “chẳng nhỏ bé” khẳng định sự lớn lao của ý chí, của nghị lực, cốt cách và niềm tin.

-> Sự tương phản này đã tôn lên tầm vóc của người đồng mình. Họ mộc mạc nhưng giàu chí khí, niềm tin. Họ có thể “thô sơ da thịt” nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí, về mong ước xây dựng quê hương:

*- Người đồng mình tựđục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làmphong tục.*

+ Lối nói của Y Phương đậm ngôn ngữ dân tộc – độc đáo mà vẫn chứa đựng ý vị sâu xa.

+ Hình ảnh “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” vừa mang tính tả thực ( chỉ truyền thống làm nhà kê đá cho cao của người miền núi),vừa mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc: Người đồng mình bằng chính bàn tay và khối óc, bằng sức lao động đã xây dựng và làm đẹp giàu cho quê hương, xây dựng để nâng tầm quê hương. Còn quê hương là điểm tựa tinh thần với phong tục tập quán nâng đỡ những con người có chí khí và niềm tin.

-> Câu thơ đã khái quát về tinh thần tự tôn dân tộc, về ý thức bảo vệ nguồn cội, bảo tồn những truyền thống quê hương tốt đẹp của người đồng mình.

- Khép lại đoạn thơ bằng âm hưởng của một lời nhắn nhủ trìu mến với biết bao niềm tin hi vọng của người cha đặt vào đứa con yêu:

*Con ơi tuy thô sơ dathịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ béđược*

*Nghe con.*

+ Ý thơ “Tuy thô sơ da thịt” và “không bao giờ nhỏ bé” được lặp lại với bốn câu thơ trước đó càng trở nên da diết, khắc sâu trong lòng con về những phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”. Nhưng hai tiếng“Lên đường” cho thấy người con đã lớn khôn và tạm biệt gia đình – quê hương đểbước vào một trang đời mới.

+ Trong hành trang của người con mang theo khi “lên đường”có một thứ quí giá hơn mọi thứ trên đời, đó là ý chí, nghị lực, truyền thống quê hương. Lời dặn của cha thật mộc mạc, dễ hiểu, thấm thía, ẩn chứa niềm hi vọng lớn lao của cha, hi vọng đứa con sẽ tiếp tục vững bước trên đường đời,tiếp nối truyền thống và làm vẻ vang quê hương.

+ Hai tiếng “Nghe con” lắng đọng bao cảm xúc, ẩn chứa tìnhyêu thương vô bờ bến của cha dành cho con. Câu thơ còn gợi ra một cảnh tượng cảm động đang diễn ra lúc chia li: cha hiền từ âu yếm nhìn con, xoa đầu con và người con ngoan ngoãn cúi đầu lắng nghe lời cha dặn.

**=>**Ca ngợi nhữngđức tính tốt đẹp của người đồng mình, cha mong con sống có tình nghĩa với quê hương, phải giữ đạo lí “Uống nước nhớ nguồn” của cha ông từ bao đời để lại. Hơn nữa, con phải biết chấp nhận gian khó và vươn lên bằng ý chí của mình.

=> Người cha muốn con hiểu và cảm thông với cuộc sống khó khăn của quê hương, tự hào về truyền thống quê hương, tự hào về dân tộc để vững bước trên con đường đời, để tự tin trong cuộc sống.

=> Người cha trong bài thơ của Y Phương đã vun đắp cho con một hành trang quí vào đời. Nếu mẹ là bông hoa cho con cài lên ngực thì cha là cánh chim cho con bay thật xa. Nếu mẹ cho con những lời ngọt ngào yêu thương vỗ về thì cha cho con tinh thần ý chínghị lực, ước mơ khát vọng, lối sống cao đẹp.

=> Giọng thơ thiếttha, trìu mến nhưng lại trang nghiêm. Các hình ảnh thơ cụ thể mà có tính kháiquát, mộc mạc mà vẫn giàu chất thơ.

=> Đoạn thơ chứa chan ý nghĩa,mộc mạc, đằm thắm mà sâu sắc. Nó tựa như một khúc ca nhẹ nhàng mà âm vang. Lời thơ tâm tình của người cha sẽ là hành trang đi theo con suốt cuộcđời và có lẽ mãi mãi là bài học bổ ích cho các bạn trẻ - bài học về niềm tin,nghị lực,ý chí vươn lên.

**3.Đánh giá**

Bằng giọng thơ vừa thiết tha, trìu mến vừa trang nghiêm và các hình ảnh thơ cụ thể, chọn lọc, đoạn thơ đã giúp người đọc cảm nhận được trọn vẹn những phẩm chất đẹp đẽ của người đồng mình. Người đồng minh là những người giàu ý chí nghị lực và niềm tin, luôn thủy chung tình nghĩa, phóng khoáng lãng mạn … .Và đằng sau những vần thơ ấy, ta nhận ra tình yêu, niềm tự hào và sự gắn bó sâu nặng của nhà thơ với con người quê hương mình. Tình cảm ấy thật đáng trân trọng.

**C. Kết bài**

- Đánh giá chung về đoạn thơ

- Đoạn thơ khơi gợi trong em những tình cảm, trách nhiệm gì? Em học được bài học gì?